

NAM CAO

Chí Phèo

tập truyện ngắn



NHÀ SỬ DỤNG VĂN HỌC **vh** NHÀ SỬ DỤNG VĂN HỌC

SÁCH MỚI.NET - EBOOK



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

CHÍ PHÈO

Tác giả: *Nam Cao*

Lời nói đầu.

1

2

Lời nói đầu

Có những nhà văn mà tác phẩm càng đi vào thời gian càng có giá trị Nam Cao ở vào trường hợp đó. Truyện của ông là những bộ nhớ ghi lại một cách sống động những sinh hoạt đặc biệt của nông thôn Việt Nam cách đây nửa thế kỷ. Ta yêu mến dân tộc ta. Ta tha thiết với những gì mà dân tộc ta đã trải qua tất nhiên ta tha thiết và mến yêu những nét chấm phá trong truyện của Nam Cao. ở đây có đầy đủ hết, từ anh mỗ nghèo nàn nhưng ai cũng sợ, đến những chức dịch luôn luôn âm ọc nhưng chỉ biết có những miếng đĩnh chung tại chôn đình chung, từ một anh tha phương cầu thực tập vào sống nhờ trong làng đến một người lính tập có dịp ra khỏi lũy tre làng xã nên đã mở mắt với đời... đủ cả.

Có người nói Nam Cao nổi tiếng nhờ truyện Chí Phèo. Đúng, nhưng thiếu, Chí Phèo là tuyệt đỉnh văn chương của Nam Cao, và các truyện khác của ông cũng là những tác phẩm rất có giá trị trong văn chương Việt.

1.

Hắn vừa đi vừa chửi. Bao giờ cũng thế, cứ rượu xong là hắn chửi. Bắt đầu chửi trời. Có hề gì? Trời có của riêng nhà nào? Rồi hắn chửi đời. Thế cũng chẳng sao: đời là tất cả nhưng chẳng là ai. Tức mình hắn chửi ngay tất cả làng Vũ Đại. Nhưng cả làng Vũ Đại ai cũng nhủ, "Chắc nó trừ mình ra!" Không ai lên tiếng cả. Tức thật! Thế này thì tức thật! Tức chết đi được mất! Đã thế, hắn phải chửi cha đứa nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng không ai ra đi đâu. Mẹ kiếp! Thế thì có phí rượu không? Thế thì có khổ hắn không? Không biết đứa chết mẹ nào đẻ ra thân hắn cho hắn khổ đến nông nổi này? A ha! Phải đấy, hắn cứ thế mà chửi, hắn chửi đứa chết mẹ nào đẻ ra thân hắn, đẻ ra cái thằng Chí Phèo! Hắn nghiến răng vào mà chửi cái đứa đã đẻ ra Chí Phèo. Nhưng mà biết đứa nào đã đẻ ra Chí Phèo? Có trời mà biết! Hắn không biết, cả làng Vũ Đại cũng không ai biết...

Một anh đi thả ống lươn, một buổi sáng tinh sương đã thấy hắn trằn trọc và xám ngắt trong một váy đụp để bên một lò gạch bỏ không, anh ta rước lấy và đem về cho một người đàn bà góa mù. Người đàn bà góa mù này bán hắn cho một bác phó cối không con, và khi bác phó cối này chết thì hắn bỏ vợ, hết đi ở cho nhà này lại đi ở cho nhà nọ. Năm hai mươi tuổi, hắn làm canh điền cho ông lý Kiến, bấy giờ cụ bá Kiến, ăn tiên chỉ làng. Hình như có mấy lần bà ba nhà ông lý, còn trẻ lắm mà lại hay ốm lửng, bắt hắn bóp chân, hay xoa bụng, đấm lưng gì đấy. Người ta bảo ông lý ra đình thì hách dịch, cả làng phải sợ, mà về nhà thì lại sợ cái bà ba còn trẻ này. Người bà ấy phốp pháp, má bà ấy hây hây, mà ông lý thì hay đau lưng lắm; những người có bệnh đau lưng hay sợ vợ mà chúa đời là khoẻ ghen. Có người bảo ông lý ghen với anh canh điền khoẻ mạnh mà sợ bà ba không dám nói. Có người thì bảo anh canh điền ấy được bà ba quyên thu quyên bỏ trong nhà tin cần nên lấy trộm tiền trộm thóc nhiều. Mỗi người nói một cách. Chẳng biết đâu mà lần. Chỉ biết một hôm Chí bị người ta giải huyện rồi biệt tăm đến bảy, tám năm rồi một hôm, hắn lại lù lù ở đâu lần về. Hắn về lớp này trông khác hẳn, mới đầu chẳng ai biết hắn là ai. Trông đặc như thằng sắng cá! Cái đầu thì trọc lốc, cái răng cạo trắng hớn, cái mặt thì đen mà rất căng căng, hai mắt gườm gườm trông gớm chết! Hắn mặc quần áo nái đen với áo Tây vàng. Cái ngực phanh, đầy những nét chạm trổ

rồng, phượng với một ông thầy tướng cậ̀n chuy, cả hai cánh tay cũng thẽ. Trông góm chết!

Hắn ṿề hôm trước hôm sau đã thấy ng ời ở chợ uống rượu với thĩ chó suốt từ trưa cho đến xế chi ều. R ồi say khướt, hắn xách một cái vỏ chai đến cổng nhà bá Kiến, gọi tận tên tục ra mà chửi. Cụ bá không có nhà. Thấy điệu bộ hung hăng của hắn, bà cả đùn bà hai, bà hai thúc bà ba, bà ba gọi bà tư, nhưng kết cục chẳng bà nào dám ra nói với hắn một vài lời phải chằng. Mắc phải cái thằng li ều lĩnh quá, nó lại say rượu, tay nó lại nhắm nhắm cậ̀n một cái vỏ chai, mà nhà lúc ấy toàn đàn bà cả... Thôi thì cứ đóng cái cổng cho thật chặt, r ồi mặc thầy cha nó, nó chửi thì tai li ền miệng ấy, chửi r ồi lại nghe. Thành thử chỉ có ba con chó dữ với một thằng say rượu. Thật là ần ỹ! Hàng xóm phải một bữa điếc tai, nhưng có lẽ trong bụng thì họ hả: xưa nay họ mới chỉ được nghe bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá chửi người ta, bây giờ họ mới được nghe người ta chửi lại cả nhà cụ bá. Mà chửi mới sướng miệng làm sao! Mới ngoa ngất làm sao! Họ bảo nhau: phen này cha con thằng bá Kiến đọ̃ còn dám vác mặt đi đâu nữa! M ồ mà tổ tiên đến lộn lên mất. Cũng có người hi ền lành hơn bảo, "Phúc đời nhà nó, chắc ông lý không có nhà...". Ông lý đây là ông lý Cường, con giai cụ bá nổi tiếng là hách dịch, coi người như rơm rác. Phải ông lý Cường thử có nhà xem nào! Quả nhiên họ nói có sai đâu! Đấy, có tiếng người sang sảng quát, "Mày muốn lòi thoi gì? Cái thằng không cha không mẹ này! Mày muốn lòi thoi gì?...". Đã bảo mà! Cái tiếng quát tháo kia là tiếng lý Cường. Lý Cường đã v ề! Lý Cường đã v ề! Phải biết... A ha! Một cái tát rất kêu. Ôi! Cái gì thế này! Tiếng đấm, tiếng đá nhau bình bịch. Thôi cứ gọi là tan xương! Bõng "choang" một cái, thoi phải r ồi, hắn đập cái chai vào cột cổng... hắn kêu! Hắn vừa chửi vừa kêu làng như bị người ta cắt họng. Hắn kêu!

-- Ôi làng nước ôi! Cứu tôi với... Ôi làng nước ôi! Bọ̃ con thằng Kiến nó đâm chết tôi! Thằng lý Cường nó đâm chết tôi r ồi, làng nước ôi!... Và họ thấy Chí Phèo lăn lộn dưới đất, vừa kêu vừa lấy mảnh chai cào vào mặt. Máu ra loe loét trông góm quá! Mấy con chó xông xáo quanh hắn, sủa rất hăng. Lý Cường hơi tái mặt, đứng nhìn mà cười nhạt, cười khinh bỉ. Hừ! Ngõ là gì, chẳng hoá ra nằm ăn vạ! Thì ra hắn định đến đây nằm vạ!

Người ta tuôn đến xem. Mấy cái ngõ tối chung quanh đùn ra biết bao nhiêu là người! Thật ần ào như chợ. Bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá

vững dạ vì có anh lý, cũng xưng xĩa ra chửi góp. Thật ra, các bà muốn xem Chí Phèo ra làm sao? Không khéo nó có ý gieo vạ cho cụ ông phen này...

Nhưng kia cụ ông đã về. Cụ cất tiếng rất sang hỏi: "Cái gì mà đông như thế này?" Chỗ này "lạy cụ" chỗ kia "lạy cụ", người ta kính cẩn đứng giã ra, và Chí Phèo bỗng nằm dài không nhúc nhích rên khe khẽ như g ãn chết.

Thoáng nhìn qua, đã hiểu cơ sự r ãi. Làm lý trưởng r ãi chánh tổng, bây giờ lại đến lượt con cụ làm lý trưởng, những việc như thế này cụ không lạ gì. Cụ hãy quát mấy bà vợ đang xưng xĩa chực tâng công với ch ãng:

-- Các bà đi vào nhà: đàn bà chỉ lôi thôi, biết gì?

R ãi quay lại bọn người làng, cụ dụ giọng hơn một chút:

-- Cả các ông các bà nữa, về thôi đi chứ! Có gì mà xúm lại như thế này?

Không ai nói gì, người ta lảng d ãn đi. Vì nể cụ bá cũng có, nhưng vì nghĩ đến sự yên ổn của mình cũng có: người nhà quê vốn ghét lôi thôi. Ai đại gì đứng ã ra đấy, có làm sao họ triệu mình đi làm chứng. Sau còn trợ lại Chí Phèo và cha con cụ bá. Bây giờ cụ mới lại g ãn hấn, khe lay và gọi:

-- Anh Chí ơi! Sao anh lại làm ra thế?

Chí Phèo lim dim mắt, rên lên:

-- Tao chỉ li ãu chết với bố con nhà m ãy đấy thôi. Nhưng tao mà chết thì có thằng sạt nghiệp, mà còn r ã tù chưa biết chừng.

Cụ bá cười nhạt, nhưng tiếng cười giòn giã lắm: người ta bảo cụ hơn người cũng chỉ bởi cái cười.

-- Cái anh này nói mới hay! Ai làm gì anh mà anh phải chết? Đòi người chứ có phải có ngoé đâu? Lại say r ãi phải không?

R ãi đổi giọng cụ làm thân mật hỏi:

-- Về bao giờ thế? Sao không vào tôi chơi? Đi vào nhà uống nước.

Thấy Chí Phèo không nhúc nhích, cụ tiếp luôn:

-- Nào đứng lên đi. Cứ vào đâu uống nước đã. Có cái gì ta nói chuyện tử tế với nhau. Cần gì phải làm thanh động lên như thế, người ngoài biết, mang tiếng cả.

R ãi vừa xốc Chí Phèo, cụ vừa phàn nàn:

-- Khổ quá! Giá có tôi ở nhà thì đâu đến nỗi. Ta nói chuyện với nhau, thế nào cũng xong. Người lớn cả, chỉ một câu chuyện với nhau là đủ. Chỉ tại thằng lý Cường nóng tính không nghĩ trước nghĩ sau. Ai, chứ anh với nó còn có họ kia đấy.

Chí Phèo chả biết họ hàng ra làm sao, nhưng cũng thấy lòng nguôi nguôi. Hắn cố làm ra vẻ nặng nề, ngẩng lên. Cụ bá biết rằng mình đã thắng, đưa mắt nháy con một cái:

-- Lý Cường đâu ! Tội mày đáng chết. Không bảo người nhà đun nước, mau lên !

Cụ dắt Chí Phèo đứng dậy, giục thêm vài tiếng nữa, và Chí Phèo chịu đi; hắn chỉ cố khập khiễng cái chân như bị què. Là vì lúc ấy trong người hắn rượu đã hơi nhạt rồi, không còn kêu gào chửi bới; và không còn nghe kêu gào chửi bới, hắn thấy hình như không hăng hái nữa. Sự ngọt ngào làm mềm nhũn, vả lại những người đứng xem về cả rồi, hắn thấy hắn hình như trở trối. Cái sợ cố hữu trong lòng thức dậy, cái sợ xa xôi của ngày xưa, hắn thấy quá táo bạo. Không táo bạo mà dám gây sự với cha con lý Kiến, bốn đời làm tổng lý. Và nghĩ thế, hắn thấy hắn cũng oai. Hắn làm cái ông gì ở làng này? Không vây cánh, không họ hàng thân thích; anh em không có, đến bố mẹ cũng không... ờ, thế mà dám độc lực chọi nhau với lý trưởng, chánh tổng, bá hộ tiên chỉ làng Vũ Đại, Chánh Hội đồng kỳ hào, huyện hào, Bắc kỳ nhân dân đại biểu, khét tiếng đến cả trong hàng huyện. Thử hỏi đã có mặt nào trong cái làng hơn hai nghìn xuất đinh này làm được thế? Kể làm rồi có chết cũng là cam tâm. Vậy mà không: cái cụ bá thét ra lửa ấy lại xử nhũn, mời hắn vào nhà xơi nước. Thôi cũng hả, đã xử nhũn thì hắn vào. Nhưng bỗng hắn lại hơi ngẩn ngại: biết đâu cái lão cáo già này nó chả lại lừa hắn và nhà rồi lôi thôi? mà thật, có thể như thế lắm! Nay nó hãy lôi ngay mấy cái mâm cái nĩa hay đồ vàng, đồ bạc ra khoác vào cổ hắn, rồi cho vợ ra kêu làng lên rồi cột cổ hắn vào, chèn cho một trận om xương, rồi vu cho là ăn cướp thì sao? Cái thằng bá Kiến này, già đời đục khoét, còn đớp cái nước gì mà phải chịu lép như trâu thế? Thôi đại gì mà vào miệng cộp, hắn cứ đứng đây này, cứ lẩn ra đây này, lại kêu toáng lên xem nào. Nhưng nghĩ ngợi một tí, hắn lại bảo: kêu lên cũng không nước gì! Lão bá vừa nói một tiếng, bao nhiêu người đã ai về nhà nấy, hắn có lẩn ra kêu nữa, liệu có còn ai ra? Vả lại bây giờ rượu nhạt rồi, nếu lại phải rạch mặt thêm mấy nhát thì cũng đau. Thôi cứ vào! Vào thì vào, cần quái gì. Muốn đập

đầu thì vào ngay giữa nhà nó mà đập đầu còn hơn ở ngoài. Cùng lắm, nó có giờ què, hấn cũng chỉ đến đi ở tù. — tù thì hấn coi là thường. Thôi cứ vào...

Vào rồi, hấn mới biết những cái hấn sợ là hão cả. Bá Kiến quả có ý muốn dàn xếp cùng hấn thật. Không phải cụ đốn, chính thật cụ khôn róc đời, thứ nhất sợ kẻ anh hùng, thứ hai sợ kẻ cố cùng liêu thân. Chí Phèo không là anh hùng, nhưng nó là cái thằng liêu lĩnh. Liêu lĩnh thì còn ai thêm chấp ! Thế nào là mền nắn rắn buông? Cái nghề làm việc quan, nếu nhất nhất cái gì cũng đề đầu ấn cổ thì lại bán nhà đi cho sớm. Cụ vào bảo lý Cường như thế đấy. Vũ dũng như hấn mà làm được lý trưởng là nhờ có cụ. Cụ mà chết đi rồi "chúng nó" lại không cho ăn bần.

Tiếng vậy, làm tổng lý không phải việc dễ. ở cái làng này, dân quá hai nghìn, xa phủ xa tỉnh, kẻ ăn thì cũng dễ ăn nhưng không phải dễ làm lý trưởng thì cứ việc ng ỡ mà khoét. H ỡ năm nọ, một thầy địa lý qua đây có bảo đất làng này vào cái thế "quần ngư tranh thực", vì thế mà bọn đàn anh chỉ là một đàn cá tranh m ỡ. M ỡ thì ngon đấy, nhưng mà năm bè bảy mối, bè nào cũng muốn ăn. Ngoài mặt tử tế với nhau, nhưng thật ra trong bụng lúc nào cũng muốn cho nhau lụn bại để cưỡi lên đầu lên cổ. Ngay thằng Chí Phèo này đến đây sinh sự biết đâu lại không có thằng nào ỡ đến? Nếu cụ không chịu nhin, làm cho to chuyện có khi tổn ti ền. Cái nghề quan bảm thằng có tóc ai bảm thằng trọc đầu? Bỏ tù nó thì dễ rồi; nhưng bỏ tù nó, cũng có ngày nó được ra, liệu lúc ấy nó có để yên mình không chứ? Cụ phải cái vụ thằng Năm Thọ, mãi đến bây giờ chưa quên.

Năm Thọ vốn là một thằng đầu bò đầu bướu. H ỡ ấy, bá Kiến mới ra làm lý trưởng, nó hình như kình nhau với lão ra mặt; lý Kiến muốn trị nhưng chưa có dịp. được ít lâu, hấn can dự và một vụ cướp bị bắt giam; lý Kiến ngấm ngấm vận động cho vào tù. Vẫn tưởng một người vai vế như Năm Thọ mà thất cơ lỡ vận đến nỗi tội tù làm gì còn dám vác cái mặt mo về làng? Lý Kiến mừng thầm rằng đã nhờ được cây đinh trước mắt. Nào ngờ một buổi tối lý Kiến đang ng ỡ một mình soạn giấy má thì Năm Thọ vác dao xộc vào. Nó đứng chặn lấy cửa và bảo: nếu kêu lên một tiếng thì đâm chết li ền, thì ra nó vượt ngục và về đây nhờ ông lý một cái thẻ mang tên một người lương thiện và một trăm đồng bạc để trốn đi. Nó bảo: nghe nó thì nó đi biệt, mà không nghe nó thì nó đâm chết, rồi muốn ra sao thì ra; còn muốn sống với vợ con thì nghe nó.

Lẽ tất nhiên là lý Kiến nghe, Năm Thọ đi phen ấy là mất tấm, cũng không bao giờ v ề nữa thật. Nhưng thói đời, tre già măng mọc, có bao giờ hết những thằng du côn? Năm Thọ vừa đi, lại có binh Chức ở đâu l ần v ề. Mà thằng này lúc nó còn ở nhà, nào nó có ngạo ngược gì cho cam! Người ta đã phải gọi hắn là cục đất. Ai bảo sao thì ư hữ làm vậy, mới quát một tiếng, thì đã đá ra cả qu ần, thuế bổ một đ ồng thì đóng quá hai, đến nỗi có con vợ hay hay mất, bị người ta gheo cũng chỉ im im r ồi v ề nhà hành vợ chứ chẳng dám ho hoe gì, thế đấy: cái nghề đời hi ền quá cũng hoá ngu, ở đâu chứ ở đất này đã ngu, đã nhịn thì chúng nó ấn cho đến không còn góc đ ầu lên được. Hắn làm thì làm cật lực mà quanh năm nghèo rớt m ồng tơi; chỉ vì một miếng cũng không giữ được mà ăn; đũa nào nó v ớ nó cũng xoay, mà đũa nào xoay cũng chịu. Sau cùng bực quá, hắn ra đi lính. Lại càng thêm tội ! Không bực còn được vợ, tuy rằng thỉnh thoảng có bị sây sớt ra ngoài, những vẫn còn là vợ mình. Bực thì hoá ra mất vợ. Bởi vì chị vợ ở nhà còn trẻ, mới hai con, cái mắt sắc như dao lại h ồng h ồng đôi má, bỗng nhiên lại sinh ra vắng ch ồng, của ngon trò trò ngay trước mắt, ai mà chịu được?

Nhà chị binh ở g ần đường. Ông phó đi đánh bạc ban đêm v ề cũng tạt vào; anh trương tu ần đi tu ần cũng tạt vào; anh hàng xóm cũng mò sang, thậm chí đến cái thằng hương đi ền, đ ầu hai thứ tóc, già đời làm đ ầy tớ cho các ông lý trưởng, cũng mon men vào gạ gẫm. Vợ binh Chức đã nghiệm nhiên thành một con nhà thổ không phải trả ti ền để bọn lý dịch lớn nhỏ trong làng chuyên đổi. Chính ngay lý Kiến, tuy h ồi ấy đã có đến ba vợ, cũng không nỡ bỏ hoài cái của không dung được trời cho; và không bỏ hoài, ông còn được lợi. Mỗi l ần chị binh đi lĩnh lương hay lĩnh măng đũa của ch ồng, phải mượn ông lý đi nhận thực. Không ông lý nào vác nhà đi ăn mà nhận thực cho người ta, đi đâu ấy đã cố nhiên. Nhưng với lý Kiến thì không những cơm rượu ti ền tui, còn phải cho ng ồi chung xe và con ở lại tỉnh nữa. Thế là mấy đ ồng bạc lương đi đời; mấy đứa con của chị ngày mai chỉ được mấy cái kẹo đạn mút, hay hậu hĩnh ra thì được mấy cặp bánh gi ầy giò ăn. Thành thử công lao anh binh, rút lại chỉ cho chị binh mỗi tháng mỗi l ần hưởng những cuộc vui với ông lý nhà.

Chẳng hiểu anh ta cũng biết thế mà chán cảnh nhà hay sao mà mãn hạn ba năm cũng không thấy v ề. R ồi ít lâu sau, có trát v ề làng bắt tước nã và áp giải tên Tr ần Văn Chức. Lý Kiến khai tên ấy thuộc hạng dân lưu tán không

về làng. Nhưng khai hôm trước thì hôm sau hắn về Lý Kiến sai đầy tớ đem trát đến nhà đòi hắn. Hắn đến ngay, nhưng lại dẫn theo cả vợ và hai con. Không đợi ông lý nói một câu, hắn rút một con dao chọc tiết lợn ra, nhăm nhăm cấn ở tay mà bảo rằng: "Chẳng nói dấu gì ông, tôi can án giết người. Nếu ông không thương, mà bắt giải thì vợ con tôi chết đói. Thôi thì đằng nào chúng nó cũng chết, tôi đâm chúng nó chết ở đây rồi ông bắt đi ở tù luôn thế". Mắt hắn đỏ ngầu; lưỡi dao hắn hoa lên loang loáng, chỉ trông cũng lạnh gáy. Hắn có thể giết người được lắm, mà không phải chỉ giết có vợ và con thôi, khi hắn đã có gan đâm chết vợ con hắn thì hắn có kiêng gì đến cái cổ của người khác nữa? Lý Kiến nghĩ ngợi một lúc rồi bảo cứ về rồi ông liệu. Ông liệu nghĩa là ông che đậy cái án của hắn cho không ai biết và mỗi lần có trát về nhắc, ông lại khai rằng: vẫn chưa có tên Chúc về. Thế là hắn cứ nghiễm nhiên sống ở ngay chính giữa quê hương hắn. Và bây giờ người ta thấy vợ hắn rất chính chuyên mà lại trung thành, thị chăm chỉ làm để nuôi hắn. Những ông trưởng, ông phó tự nhiên nghĩ bụng rằng: người ta có chông rồi mà còn chàng màng thì phải tội; ai cũng sinh tử tế cả chỉ trừ anh binh, bởi vì Chúc bây giờ lại rất mực là ngang ngược. Hắn ăn vườn đây, nhưng chẳng chịu nộp thuế cho ai. Thúc hắn thì hắn chửi, cấm vườn hắn thì hắn chém, sinh chuyện với hắn thì chính lý trưởng làng có lỗi bởi vì cố ý ẩn lậu hắn là một tên can phạm. Ấy thế mà hắn cũng chưa vừa lòng đâu. Một hôm, không hiểu nghĩ ngợi thế nào, hắn vác dao đến bảo thẳng vào mặt lý kiến rằng:

-- Hồi tôi còn tại ngũ, tôi gởi về nhà có trăm. Không biết vợ tôi có tiêu pha gì, hay là cho trai mà không còn một đồng nào cả. Tôi hỏi thì nó bảo: ở nhà, đàn bà con gái một mình, không dám giữ tiền, được đồng nào mang gửi ông lý cả. Tôi sợ nó bịa ra nên đã trói sẵn nó ở nhà. Bây giờ tôi đến thưa với ông, tính toán xem được bao nhiêu cho đem về nuôi cháu. Thiếu một đồng thì tôi không để yên cho chúng nó.

Lý Kiến hiểu rằng: "chúng nó" đây có thể gồm cả ông. Ông cười nhạt bảo rằng:

-- Thế này này anh binh ạ: chị ấy gửi tôi thì quả là không có...

Hắn trợn mắt lên quát:

-- Thế thì thẳng nào ăn đi?

Lý Kiến vội nói lấp ngay:

-- Thế nhưng mà anh có thiếu tiền thì cứ bảo tôi một tiếng. Chị ấy trót tiêu đi rồi thì có giết cũng chẳng ra. Lôi thôi làm gì sinh tội.

Ông mở tráp ra quăng hấn năm đồng bạc. Hấn cầm lấy, "lạy ông" tử tế, rồi xách dao ra về. Từ hôm ấy hấn thành tử tế với lý Kiến, nhận là chỗ đây tở chân tay, nhưng lý Kiến thỉnh thoảng vẫn phải cho hấn tiền. Cho mãi đến năm ngoái đây, hấn chết...

Thì năm nay lại nảy ra Chí Phèo, một thằng hiền lành như đất -- tội nghiệp cho hấn, có lần lý Kiến thấy hấn vừa bóp đùi cho bà ba, vừa run run! Bỗng nhiên vùng dậy giã néo đứt dây. Cụ tiên chỉ làng Vũ Đại nhận ra rằng: đề nén con em đến nỗi nó không chịu được phải bỏ làng đi là đại. Mười thằng đã đi ra thì chín thằng trở về với cái vẻ hung dữ, cái tính ương ngạnh học từ phương xa. Một người khôn ngoan chỉ bóp đến nửa chừng. Hãy ngấm ngấm đẩy người ta xuống sông, nhưng rồi lại dắt nó lên để nó đền ơn. Hãy đập bàn đập ghế đòi cho được năm đồng, nhưng được rồi thì lại vất trả lại năm hào "vì thương anh túng quá" ! Và cũng phải tùy mặt nữa: những thằng có máu mặt, vợ đẹp, con đàn, chính là những thằng sợ quan và dễ bóp; trái lại, những thằng tứ cố vô thân, giết chúng nó thì dễ, nhưng được chỉ còn có xương; mà gây với chúng là mở một dịp tốt để cho các phe nghịch xoay lại mình. Làng nào cũng có nhiều cánh, mỗi cánh kết bè đảng chung quanh một người: cánh cụ bá Kiến, cánh ông đội Tảo, cánh ông Tư Đạm, cánh ông Bát Tùng... Bằng ấy cánh du lại với nhau để bóc lột con em, nhưng ngấm ngấm chia rẽ, nhè từng chỗ hở để mà trị nhau. Cụ lại nhận ra rằng: ở cái đất nhà quê, bọn dân hiền lành chỉ ẽ cố làm nuôi bọn lý hào, nhưng chính bọn lý hào, nhiều khi lại phải ngậm miệng cung cấp cho những thằng hơn cả dân cùng liêu lĩnh, lúc nào cũng có thể cầm dao đâm người hay đâm mình.

Nhưng cụ không phải là một người ưa than thở. Than thở chẳng ích gì cho ai, cái bọn dân đình suốt đời bị đè nén kia sẽ dĩ bị đè nén suốt đời chỉ vì khi bị đè nén chúng chỉ biết than thở chứ không biết làm gì khác. Cụ bá Kiến không cần than thở: trị không lợi thì cụ dùng. Cụ nghĩ bụng cũng phải có những thằng đầu bò chứ? Không có những thằng đầu bò thì lấy ai mà trị những thằng đầu bò? Thế lực của cụ sẽ dĩ lấn át được các vây cánh khác, một phần lớn cũng bởi cụ biết mềm biết cứng, biết thu phục những thằng bạt mạng không sợ chết và không sợ đi tù. Những thằng ấy chính là những

thằng được việc. Khi cần đến, chỉ cho nó dăm hào uống rượu, là có thể sai nó đến tác hại bất cứ anh nào không nghe mình. Gặp người bướng bỉnh, đánh thép thì nó lừa đốt nhà hay cho mấy lát dao; gặp người non mặt, thì nó quăng chai rượu lậu, hay gây sự rồi lăn ra kêu làng. Có chúng nó sinh chuyện thì mới có dịp mà ăn, nếu không thì giữa đám dân hiền lành và yên phận này, khéo lắm chỉ bóp nặn được vào vụn thuế. Thuế một năm có một lần nếu chỉ trông vào đấy thì bán cha đi cũng không đủ để bù vào chỗ ba, bốn nghìn bạc chạy chọt để tranh triển đàng.

Vì thế, đêm hôm ấy, ở nhà lý Kiến ra về, Chí Phèo vô cùng hả hê! Bá Kiến đã không vu vạ gì cho hắn, lại còn giết gà mua rượu cho hắn uống, xong lại đãi thêm đống bạc để về uống thuốc. Đống bạc, làm gì đến thế? Hắn loạng choạng vừa đi vừa cười; hắn chẳng cần đến ba xu. Lúc ngửi tù, hắn có học mót được mấy bài thuốc giấu: chỉ vài nắm lá, là mặt hắn lại đậu vào đấy ngay. Còn đống bạc lại để đi uống rượu...

Hắn uống được có vừa ba hôm, hôm thứ tư thì hắn trợn mắt lên, bảo con mẹ hàng rượu rằng:

-- Hôm nay ông không có tiền; nhà mày bán chịu cho ông một chai. Tối ông mang tiền đến trả.

Mụ hàng rượu hơi ngần ngừ. Thế là hắn rút bao diêm đánh cái xòe, châm lên mái lều của mụ. Mụ hoảng hốt kêu la om xòm vội dập tắt được ngọn lửa vừa mới cháy. Rồi khóc khóc meo meo, mụ đưa chai rượu. Hắn hần hần, chìa vào mặt mụ bảo rằng:

-- Cái giống nhà mày không ưa nhe! Ông mua chứ ông có xin nhà mày đâu! Mày tưởng ông quĩt hở? Mày thử hỏi cả làng xem ông có quĩt của đứa nào bao giờ không? Ông không thiếu tiền! Ông còn gửi đặng cụ bá, chiều này ông đi lấy về ông trả.

Mụ vừa kéo vạt áo lên quệt nước mũi, vừa bảo:

-- Chúng cháu không dám chắc lép, nhưng quả là ít vốn.

Hắn quát lên:

-- ít vốn chỉ tối nay ông trả. Nhà mày đã chết ngay bây giờ hay sao?

Rồi hắn xách chai ra về. Hắn về cái miếu con ở bờ sông, vì vốn từ trước đến nay không có nhà. Lúc đi đường hắn đã vắn được ở nhà nào đó bốn

quả chuối xanh, và bóc của một cô hàng xén một rúm con muối trắng. Bây giờ hấn uống rượu với chuối xanh chấm muối trắng và thấy rằng cũng ngon. Hấn uống rượu với cái gì cũng ngon.

Uống xong hấn chùi miệng, rồi ngật nga ngật ngưỡng đến nhà bá Kiến. Gặp ai hấn cũng bảo: hấn đến nhà bá Kiến đòi nợ đây! Mới trông thấy hấn vào đến sân, bá Kiến đã biết hấn đến sinh sự rồi. Cái mắt thì ngầu lên, hai chân thì đi lảo đảo, cái môi bặm lại mà run bần bật. Cũng may, hấn không cầm vỏ chai, bá Kiến cũng dõng dạc hỏi:

-- Anh Chí đi đâu đấy?

Hấn chào to:

-- Lạy cụ ạ. Bẩm cụ... Con đến cửa cụ để kêu cụ một việc ạ!

Giọng hấn lè nhè và tiếng đã gằn như méo mó. Nhưng bộ điệu thì lại như hiền lành; hấn vừa gãi đầu gãi tai, vừa lải nhải:

-- Bẩm cụ từ ngày cụ bắt đi ở tù, con lại sinh ra thích đi ở tù, bẩm có thể, con có nói gian thì trời tru đất diệt, bẩm quả đi ở tù sướng quá! Đi ở tù còn cơm để mà ăn, bây giờ về làng về nước, một thước cấm dùi không có, chả làm gì nên ăn. Bẩm cụ, con lại đến kêu cụ, cụ lại cho con đi ở tù...

Cụ bá quát, bắt đầu bao giờ cũng quát để thử dây thần kinh của người.

-- Anh này lại say khướt rồi.

Hấn xông lại gằn, đảo ngược mắt giờ tay lên nửa chừng:

-- Bẩm không ạ, bẩm thật là không say. Con đến xin cụ cho con đi ở tù mà nếu không được thì... thì... thưa cụ...

Hấn móc đủ mọi túi, để tìm một cái gì, hấn giờ ra: đó là một con dao nhỏ, nhưng rất sắc. Hấn nghiêng răng nói tiếp:

-- Vâng, bẩm cụ không được thì con phải đâm chết dăm ba thằng, rồi cụ bắt con giải huyện.

Rồi hấn cúi xuống, tần ngần gọt cạnh cái bàn lim. Cụ bá cười khanh khách -- cụ vẫn tự phụ hơn đời cái cười Tào Tháo ấy -- cụ đứng lên vỗ vai hấn mà bảo rằng:

-- Anh bừa lắm. Nhưng này, anh Chí ạ, anh muốn đâm người cũng không khó gì. Đội Tào nó còn nợ tôi năm mươi đồng đấy, anh chịu khó đến đòi

cho tôi, đòi được tự nhiên có vườn.

Đội Tảo là một tay vai vế trong làng. Vây cánh ông ta mạnh, vẫn kình nhau với cánh nhà cụ bá mà cụ bá thường phải chịu bởi hắn là cựu binh, lương hưu trí nhiều, quen thuộc nhiều, lại ăn nói giỏi. Hắn vay cụ bá năm mươi đồng đã từ lâu, bây giờ đột nhiên trở mặt vô tuốt, lấy cớ rằng số tiền ấy tính vào món tiền chèo lý Cường ra làm lý trưởng chưa tạ hắn. Cụ bá tức như chọc họng, nhưng chưa biết làm thế nào, bởi vì thằng binh Chức, đây tớ chân tay của cụ, khả dĩ đương đầu với hắn được, chết năm ngoái rồi. Bây giờ cụ mới lại gặp được Chí Phèo, có thể thay cho binh Chức. Cụ thử nói khích xem sao. Nếu nó trị được đội Tảo thì tốt lắm. Nếu nó bị đội Tảo trị thì cụ cũng chẳng thiệt gì, đảng nào cũng có lợi cho cụ cả.

Chí Phèo nhận ngay ! Hắn tức khắc đến nhà đội Tảo, và cất tiếng chửi ngay từ đầu ngõ. Giá gặp phải hôm khác, thì có án mạng rồi: đội Tảo cũng có thể đâm chém được, chưa bao giờ chịu hàng trước cuộc giao tranh. Nhưng phúc đời cho hắn, hay là cho Chí Phèo, hôm ấy hắn ốm liệt giường, không sao nhắc mình dậy được, có lẽ hắn cũng không biết Chí Phèo chửi hắn. Vợ hắn, thấy Chí Phèo thở ra mùi rượu, và biết rõ đầu đuôi món nợ, lấy năm mươi đồng giấu chông đưa cho người nhà đi theo Chí Phèo. đàn bà vốn chuộng hoà bình; họ muốn yên chuyện thì thôi, gai nhọn làm gì cho sinh sự. Và lại, bà đội cũng nghĩ rằng chông mình đang ốm... chông mình có nợ người ta hẳn hoi... Và năm chục đồng bạc đối với nhà mình là mấy, lòi thôi lại chả tốn đến ba lần năm chục đồng!

Vì thế, Chí Phèo mới được vênh vênh ra về hắn thấy hắn oai thêm bậc nữa. Hắn tự đắc: "anh hùng làng này cóc có thằng nào bằng ta !" Cụ bá thấy mình thắng bên địch mà không cần đến hội đồng làm biên bản xem chừng thích chí. Cụ đưa luôn cho anh đây tớ chân tay mới luôn năm đồng.

-- Cả năm chục đồng này phần anh, nhưng nếu anh lấy cả thì chỉ ba hôm là tan hết. Vậy anh cần lấy chỗ này uống rượu còn để tôi bán cho anh mảnh vườn; không có vườn đất thì làm ăn gì?

Chí Phèo "vâng dạ" ra về. Mấy hôm sau, cụ bá bảo lý Cường cho hắn năm sào vườn ở bãi sông cấm thuế của một người làng hôm nọ. Chí Phèo bỗng thành ra có nhà. Hồi ấy hắn mới đâu hăm bảy hay hăm tám tuổi...

2.

Bây giờ thì hắn đã thành người không tuổi rồi. Ba mươi tám hay ba mươi chín? Bốn mươi hay là ngoài bốn mươi? Cái mặt hắn không trẻ cũng không già: nó không còn phải là mặt người: nó là mặt của một con vật lạ, nhìn mặt những con vật có bao giờ biết tuổi? Cái mặt hắn vàng vàng mà lại muốn xạm màu gio; nó vẫn dọc vẫn ngang, không thứ tự, biết bao nhiêu là vết sẹo. Vết những mảnh chai của bao nhiêu lần ăn vạ kêu làng, bao nhiêu lần, hắn nhớ làm sao nổi? Bao nhiêu việc ức hiếp, phá phách, đâm chém, mưu hại người ta giao cho hắn làm! Những việc ấy chính là cuộc đời của hắn; cuộc đời mà hắn cũng chả biết đã dài bao nhiêu năm rồi. Bởi vì ngay đến cái thẻ có biên tuổi hắn cũng không có, trong sổ làng người ta vẫn khai hắn vào hạng dân lưu tán, lâu năm không về làng. Hắn nhớ mang máng rằng có lần hắn hai mươi tuổi, rồi hắn đi ở tù, rồi hình như hắn hăm năm không biết có đúng không? Bởi từ đấy thì đối với hắn không còn ngày tháng nữa. Bởi vì từ đấy hắn bao giờ cũng say. Nhưng cơn say của hắn tràn cơn này qua cơn khác, thành một cơn dài, mênh mông, hắn ăn trong lúc say, thức dậy vẫn còn say, đập đầu rạch mặt chửi bới, dọa nạt trong lúc say, uống rượu trong lúc say, để rồi say nữa, say vô tận. Chưa bao giờ hắn tỉnh và có lẽ hắn chưa bao giờ tỉnh táo, để nhớ rằng có hắn ở đời. Có lẽ hắn cũng không biết rằng hắn là con quý dữ của làng Vũ Đại, để tác quái cho bao nhiêu dân làng. Hắn biết đâu hắn đã phá bao nhiêu cơ nghiệp, đập nát bao nhiêu cảnh yên vui, đập đổ bao nhiêu hạnh phúc, làm chảy máu và nước mắt của bao nhiêu người lương thiện. Hắn biết đâu vì hắn làm tất cả những việc ấy trong khi người hắn say; hắn say thì hắn làm bất cứ cái gì người ta sai hắn làm. Tất cả dân làng đều sợ hắn và tránh mặt hắn mỗi lần hắn qua.

Vì thế cho nên hắn chửi hay là chẳng vì cái gì hắn cũng chửi, cứ rượu xong là hắn chửi. Hắn chửi như những người say rượu hát. Giá hắn biết hát thì có lẽ hắn không cần chửi. Khổ cho hắn và cho người hắn lại không biết hát. Thì hắn chửi, cũng như chiều nay hắn chửi...

Hắn chửi trời và đời. Hắn chửi cả làng Vũ Đại. Hắn chửi tất cả những đứa nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng mặc, ai mà hoài hời, tức mình hắn chửi đứa nào để ra chính hắn, lại càng không ai cần! Và hắn lấy thế

làm ức lắm; bởi vì người ta không thể chửi nhau một mình; chửi nhau một mình thì còn vấn về gì! Thế là chắc chắn đã có một cơ để tức tối, một cơ rất chính đáng để hẳn có thể hùng hổ đi báo thù. Phải, hẳn phải báo thù, báo thù vào bất cứ ai. Hẳn phải vào nhà nào mới được, bất cứ nhà nào. Hẳn sẽ rẽ vào bất cứ ngõ nào hẳn gặp để đập phá đốt nhà hay lăn ra kêu làng nước. Phải đấy, hẳn sẽ rẽ vào bất cứ ngõ nào hẳn gặp... á, đâu kia rồi mau mau...

Nhưng mà mặt trăng lên, mặt trăng rằm vành vành. Và ánh trăng chảy trên đường trắng tinh. □, cái gì đây, đen và méo mó trên đường trắng nhẽ nhạt? Nó xệch xạc về bên trái, thu gọn vào rồi lại dài loang ra, xé rách vài chỗ. Nó cứ quăn quật dưới chân Chí Phèo. Chí Phèo đứng lại và nhìn nó và hẳn bỗng nghiêng ngả cười. Hẳn cười ngặt nghẽo, cười rũ rượi. Giá hẳn cứ chửi lại còn dễ nghe! Cái vật xệch xạc trên đường là bóng hẳn. Thế là hẳn cười, và hẳn quên báo thù: hẳn đi qua ngõ đầu tiên rồi. Bây giờ thì đến ngõ nhà tự Lãng, một anh thầy cúng có một bộ râu lò phờ. Chí Phèo bỗng nảy ra một ý: tạt vào đây và đập cái bàn chầu của lão tự nửa mùa này ra. Bởi vì lão tự này vừa làm thầy cúng lại vừa làm nghề hoạn lợn. Cái đàn của lão lừng phừng, nghe còn chổi tai hơn là lợn kêu. Nhưng lúc vào thì lão tự lại đang uống rượu; lão uống rượu ngay ở sân, vừa uống vừa vuốt râu, vừa rung rung cái đầu. Chí Phèo đứng lại nhìn, thấy lão cũng hay hay. Rồi đột nhiên hẳn khát, trời ơi sao mà khát! Khát đến như cháy họng... Không do dự, hẳn lại bên lão tự, nhắc lấy chai rượu ngửa cổ dốc vào miệng tu. Lão tự đuổi cái cổ gà vặt lông ra, trở mắt lên, nhưng không nói gì. Lưỡi lão riu lại rồi, còn nói làm sao được? Lão đã uống hết hai phần chai. Còn một phần thì Chí Phèo tu nốt. Hẳn tu có một hơi, rồi khà một cái, chép cái miệng như còn thèm. Rồi hẳn nắm lấy mấy cái râu lò phờ của lão tự, nâng soi lên trăng mà cười. Lão tự cũng cười. Hai thằng say rượu ngã vào nhau mà cười, như một đôi tri kỷ cuồng. Rồi tự Lãng vào nhà xách hai chai rượu nữa; lão còn đúng hai chai nữa, lão mời Chí Phèo uống nữa, uống thật say, không cần gì. Cứ việc uống, đừng có lo ngại gì đấy! Vợ lão chết đến bảy tám năm nay rồi, con gái lão chữa hoang bỏ lão đi, lão chỉ có một mình, không còn vợ con nào mà nheo cả, lão muốn uống đến bao giờ thì uống. Cứ uống! Cứ uống, cứ uống đi ông bạn lạc đường ở cung trăng xuống ạ! Uống thật tợn, uống đến đá ra rượu thì mới thích. Nhịn uống để làm gì? Có giàu có sang, có làm nên ông cả bà lớn nữa, chết cũng không ai gọi là "cụ lớn mà"! Lão sống có đến hơn năm mươi rồi mà chưa thấy một cụ

lớn mà nào sống sót! Chỉ có cái mả, cái mả đất. Ai chết cũng thành cái mả, say sưa chết cũng thành cái mả, lo gì? Cứ say !

Chưa bao giờ Chí Phèo được thỏa thuê đến thế! Hắn lấy làm lạ sao mãi đến hôm nay mới ng ồi uống rượu với thằng cha tự này. Chúng uống với nhau rất là nhi ều. Và rất là nhi ều. Người ta tưởng như cả làng Vũ Đại phải nhin uống để đủ rượu cho chúng uống.

Đến lúc hết cả hai chai thì tự Lãng đã bò ra sân. Lão bò như cua và hỏi Chí Phèo rằng: người ta đứng lên bằng cái gì? Chí Phèo v ẫn ngửa lão ra, vuốt cái râu lơ phờ của lão mấy cái, rồi để mặc lão thế, hắn lão đảo ra về. Hắn vừa đi vừa phanh ngược ra mà gãi. Hắn gãi ngược rồi gãi cổ, gãi mang tai và gãi lên cả đầu. Có lúc hắn phải đứng lại giữa đường mà gãi, ghêch chân lên mà gãi, hắn bứt rứt quá, ngứa ngáy quá, và chợt nghĩ đến cái bờ sông gần nhà. Bởi vì cái vườn của hắn ở gần một con sông con, nước lặng và trong, khắp bãi tr ồng toàn dâu, gió đưa đầy những thân mềm oạt ọ, cuộn theo nhau thành làn. Duy có vườn nhà hắn tr ồng toàn chuối, ở một góc vườn có túp l ều con. Những đêm trăng như đêm nay, cái vườn phẳng ngổn ngang những bóng chuối đen đen như những cái áo nhuộm vắt tung trên bãi. Và những tàu chuối nằm ngửa, uốn cong cong lên hứng lấy trăng xanh rời rọi như là ướt nước, thỉnh thoảng bị gió lay lại giẫy lên đành đạch như là hứng tình.

Chí Phèo vừa tò mò nhìn những tàu chuối vừa đi xuống vườn. Nhưng hắn không vào cái túp l ều úp xúp mà ra thẳng bờ sông. Hắn định sẽ nhảy xuống tắm cho khỏi ngứa rồi lăn ngay ra vườn mà ngủ. Tội gì chui vào l ều, bức đến không còn mà thở được. Một thằng như hắn, đập đầu không chết, huống hồ là gió sương... Đến bờ sông hắn dừng lại, vì hình như có người. Có người thật, và hắn ngậy ra nhìn.

Hắn nhìn giữa hai l ọ nước và tựa lưng vào gốc chuối, một người đàn bà ng ồi tênh hênh. Chính là người đàn bà, hắn biết vậy là nhờ mái tóc dài buông xõa xuống vai tr ần và ngực... Hai tay tr ần của mẹ buông xuôi, cái mồm mẹ há hốc lên trăng mà ngủ hay là chết. đôi chân thì duỗi thẳng ra trước mặt, cái váy đen xộc xệch... Bên kia, có lẽ vì mẹ giẫy cái yếm xeo xọ để trật ra cái sườn nây nây. Tất cả những cái ấy phơi ra trăng, rười rượi những trăng làm trắng những cái đó có lẽ ban ngày không trắng; trăng làm đẹp lên. Chí Phèo tự nhiên thấy ứ đầy miệng bao nhiêu là nước dãi, mà cổ

thì lại khô, hần nuốt ừng ực, hần thấy cái gì rộn rạo ran khắp người. Bỗng nhiên hần run run. Tại sao lại như thế được? Đáng nhẽ chính người đàn bà khốn nạn kia phải run mới phải, cái người đàn bà đại dột đã nằm ềnh ệch mà ngủ ngay g ần nhà hần này.

Nhưng người đàn bà ấy là thị Nở, một người ngẩn ngơ như những người đ ần trong cỗ tích và xấu ma chê quỷ hờn. Cái mặt của thị thực là một sự mỉa mai của hóa công: nó ngắn đến nỗi người ta có thể tưởng b ềngang lớn hơn b ềdài, thế mà hai má nó lại hóp vào mới thật là tai hại, nếu má nó phình phính thì mặt thị lại còn được hao hao như mặt lợn, là thứ mặt vốn nhi ều hơn người ta tưởng, trên cỗ người. Cái mũi thì vừa ngắn, vừa to, vừa đỏ, vừa s ần sùi như vỏ cam sành, bành bạnh muốn chen lẫn nhau với những cái môi cũng cỡ to cho không thua cái mũi: có lẽ vì cỡ quá cho nên chúng nứt nở như rạn ra. Đã thế thị lại ăn tr ầu thuốc, hai môi dày được b ồi cho dày thêm một l ần, cũng may quét tr ầu sánh lại, che được cái màu thịt trâu xám ngoách. Đã thế những cái răng rất to lại chìa ra: ý hần chúng nghĩ sự cân đối chữa được một vài ph ần cho sự xấu. Đã thế thị lại dở hơi, đó là một ân huệ đặc biệt của Thượng đế chí công: nếu sáng suốt thì người đàn bà ấy sẽ khổ sở ngay từ khi mua cái gương thứ nhứt. Và thị lại nghèo nếu trái lại, ít nhất đã có một đàn ông khổ sở. Và thị lại là dòng giống của một nhà có mả hủi: cái này khiến không một chàng trai nào phải phân vân. Người ta tránh thị như tránh con vật nào rất tởm. Ngoài ba mươi tuổi, thị vẫn chưa có ch ồng.ở cái làng Vũ Đại này người ta kết bạn từ khi lên tám, và có khi có con từ lúc mười lăm; không ai đợi đến năm hai mươi để đưa con thứ nhất. Cứ nhìn tình hình ấy thì ta nói quách: thị Nở không có ch ồng. Mà thị cũng không còn ai thân thích, trừ một người cô đã có thể gọi được là già, và đã không ch ồng như thị. Số trời định thế, để không ai phải trợ trợ trên đời này. Người cô làm thuê cho người đàn bà buôn chuối và tr ầu không xếp tàu đi Hải Phòng, có khi đi tận Hòn Gai, Cẩm Phả. Còn thị sống bằng những nghề lặt vặt ở làng. Hai cô cháu ở trong một cái nhà tre cách vườn của Chí Phèo bởi một con đê; hần ở ngoài bãi, hai người ở trong xóm. Có lẽ chính vì thế mà thị Nở không sợ cái thằng mà cả làng sợ hần. G ần gũi lâu cũng sinh quen, mà quen thì ít khi còn sợ. Những người trông coi vườn bách thú thường bảo rằng hổ báo hi ền y như mèo. Vả lại có lý nào để thị sợ hần đâu? Người ta không ai sợ kẻ khác phạm đến cái xấu, cái nghèo, cái ngẩn ngơ của mình, mà thị lại chỉ có ba cái ấy... Một ph ần

nữa cũng bởi Chí Phèo ít khi ở nhà, mà hắn ở nhà lại hiên lạnh, ai có thể ác trong khi ngủ? Hắn chỉ về nhà để ngủ.

Ngày nào thị Nở cũng phải qua vườn nhà hắn hai ba lần, là vì qua vườn nhà hắn có một lối đi nhỏ ra sông; trước kia, cả xóm vẫn dùng cái ngõ ấy để ra sông tắm, giặt hay kín nước. Nhưng từ khi hắn đến người ta thôi dần, tìm một lối khác đi xa hơn. Trừ thị Nở, thì đã bảo thị là người dở hơi, thị không thích làm như kẻ khác. Quá tin ở người, quá tin ở mình liêu lĩnh, bướng bỉnh hay có lẽ chỉ không chịu rời thói quen. Nhưng hãy biết thị cứ đi ngõ ấy và vẫn chẳng làm sao cả. Thế rồi quen đi. Có lần trong lúc Chí Phèo ngủ, thị lại vào cả nhà hắn để rọi nhờ lửa nữa, có lần thị xin của hắn một ít rượu về để bóp chân; hắn mãi ngủ cầu nhau bảo thị rằng: ở xó nhà ấy, muốn rót bao nhiêu thì rót, để yên cho hắn ngủ. Và lắm lúc thị ngạc nhiên: sao người ta ghê hắn thế?

Chiều hôm ấy thị Nở cũng ra sông kín nước như mọi chiều. Nhưng chiều hôm ấy, trăng lại sáng hơn mọi chiều, trăng tỏa trên sông và sông gợn biết bao nhiêu gợn vàng. Những vàng ấy rung rinh mới trông thì đẹp, nhưng trông lâu mỗi mắt. Gió lại mát như quạt hời, thị Nở thấy muốn ngáp mà mí mắt thì nặng dần, toan díp lại. Thị vốn có một cái tật không sao chữa được, có lúc đột nhiên muốn ngủ, bất cứ ở đâu hay đang làm gì. Bà cô thị bảo thị là một người vô tâm. Ngáp một cái, thị nghĩ bụng: hãy khoan kín nước, hãy để lọ xuống ngời nghỉ đây. Bởi vì thị đã luật quạt đập đất từ trưa tới giờ. Mà mấy khi được một nơi mát thế, mát rợn da rợn thịt, sung sướng quá! Mát y như quạt hời. Thị cởi áo ra ngời tựa vào gốc chuối, dáng ngời không kín đáo, nhưng không bao giờ thị biết thế nào là lả lơi. Con người vô tâm, không hay nghĩ xa xôi mà. Và lại ở đây chẳng có ai. Chí Phèo đã về đâu, mà hắn có về thì cũng say khướt đã ngủ từ nửa đường và tới nhà tức khắc chúi đầu vào ngủ nốt. Hắn ra làm gì đây, cho có ra nữa thì đã sao? Thị không thể sợ hắn có thể phạm đến thị bởi lẽ rất giản dị là thị chưa thấy ai phạm đến thị bao giờ. Thật ra thì thị cũng chẳng nghĩ ngợi nhiều đến thế. Trong óc thị đã có một bóng đen lan rã. Thị không ngời thì không chịu được.

Ngời một lúc thị thấy rằng: nếu cứ ngời mãi thì ngủ mất. Nhưng thị đã ngủ đến hai phần rã. Và thị nghĩ: thì ngủ, ngủ thì đã làm sao! Về nhà thì cũng chỉ ngủ, ngủ ngay đây cũng vậy. Bà cô đi theo hàng ít ra cũng dăm hôm

mới về Thị cứ ng ỡ đây cho mát. Và thị ngủ. Thị ngủ ngon lành và say sưa.

Chí Phèo vẫn say say nhìn và run run. Bỗng nhiên hắn rón rén lại gần thị Nở: Lần đầu tiên hắn rón rén, từ khi về làng. Thoạt tiên, hắn hãy xách cái lọ để xa xa, rồi hắn lắng lắng ng ỡ xuống bên sườn thị....

Và thị Nở giật mình. Thị Nở mới kịp giật mình thì thằng đàn ông đã bám víu lấy thị.... Thị vùng vẫy đẩy ra, thị mở mắt, thị tỉnh hẳn, thị nhận ra Chí Phèo. Thị vừa thở, vừa vật nhau với hắn vừa hôn hển: "Ồ hay... Buông ra... Tôi kêu... Tôi kêu làng... Buông ra. Tôi kêu làng lên bây giờ!" Thằng đàn ông lại phì cười. Sao thị lại kêu làng nhỉ? Hắn vẫn tưởng chỉ có hắn mới kêu làng thôi, người ta lại kêu tranh của hắn, bỗng nhiên hắn la lên, kêu làng. Hắn kêu như một kẻ bị đâm vừa kêu vừa dẫn người đàn bà xuống. Thị Nở trở hai mắt ngậy ra nhìn. Thị Nở kinh ngạc: sao hắn lại kêu làng nhỉ? Mà hắn vẫn chưa chịu thôi kêu làng. Cũng may người quanh đây không có ai lạ gì tiếng hắn, mà khi hắn kêu làng thì không ai cần động dạng, họ lụ bụ chửi rồi lại ngủ, hắn kêu làng cũng như người khác buồn, hát ngao. đáp lại hắn chỉ có lũ chó cắn xao lên trong xóm.

Thị Nở bỗng nhiên bật cười. Thị Nở vừa rửa vừa đập tay lên lưng hắn. Nhưng cái đó là cái đập yêu, bởi vì đập xong, cái tay ấy lại giúi lưng hắn xuống.... Và chúng cười với nhau...

Bây giờ thì chúng ngủ bên nhau... đứa bé bú no thì ngủ. Người ta ngủ say sau khi làm việc yêu. Chúng ngủ như chưa bao giờ được ngủ... Trăng vẫn thức vẫn trong treo... Trăng rắc bụi trên sông, và sông gọi biết bao nhiêu vàng. Nhưng gần đến sáng, bỗng nhiên Chí Phèo chống một tay xuống đất, ng ỡ lên một nửa. Hắn thấy nôn nao, chân tay bủn rủn, như đến ba ngày nhịn đói. Thế mà bụng lại phình phính đầy, hình như bụng hơi đau. Còn hình như gì nữa, thôi đúng đau bụng rồi. đau thật, đau mỗi lúc một dữ! Nó cứ cuộn lên. à mà trời lành lạnh. Hễ có gió thì kinh kinh. Mỗi lần gió, hắn rợn rợn người. Hắn muốn đứng lên. Sao đầu nặng quá mà chân thì bầy rầy. Mắt hắn hoa lên. Bụng quặn lại, đau gò người. Hắn ọe. Hắn ọe ba bốn cái. Ọe mãi. Giá mưa ra được thì dễ chịu. Hắn cho một ngón tay vào mồm. Hắn ọe ra một cái to hơn, ruột hình như lộn lên. Nhưng cũng chỉ nhổ ra toàn nước dãi. Hắn nghỉ một tí rồi lại cho tay vào mồm. Lần này thì mưa được. Trời ơi! Mưa thốc, mưa tháo, mưa ùng ục, mưa đến cả ruột.

đến nỗi người đàn bà phải dậy. Thị ng ỡ nhóm dậy và ngơ ngác nhìn. Cái óc nặng nề ấy phải lâu mới nhớ ra và lâu mới hiểu.

Bây giờ thì Chí Phèo đã mưa xong. Hấn mệt quá, lại vật người ra đất. Hấn đờ hai mắt ra khê rên; hấn chỉ còn đủ sức để rên khe khẽ. Từ đống mưa bay lại một mùi gì thoảng như mùi rượu, hấn bỗng nhiên rùng mình.

Thị Nở lại đặt một tay lên ngực hấn (thị suy nghĩ đến bây giờ mới xong).
Thị hỏi hấn:

-- Vừa thỡ hả?

Mắt hấn đảo lên nhìn thị, nhìn một loáng rồi lại đờ ra ngay.

-- Đi vào nhà nhé?

Hấn làm như gật đầu. Nhưng cái đầu không động đậy, chỉ có cái mí mắt là nhích thơi.

-- Thì đứng lên.

Nhưng hấn đứng lên sao được. Thị quàng tay vào nách hấn, đỡ cho hấn gượng ng ỡ. Rồi thị kéo hấn đứng lên. Hấn đu vào cổ thị, hai người lão đảo rồi đi về lều.

Không có giường, chỉ có một cái chõng tre. Thị để hấn nằm lên và đi nhặt nhanh tất cả những manh chiếu rách đắp lên cho hấn. Hấn hết rên. Hình như hấn ngủ. Thị cũng lim dim chực ngủ. Nhưng trong nhà nhiều muỗi quá. Muỗi nhắc cho thị cái áo quên ngoài vườn. Thị ra vườn. đôi lọ nhắc cho thị việc đi kín nước, thị mãi một mặc áo, kín nước, rồi xách đôi lọ nước đi về nhà.

Trăng chưa lặn, không chừng trời còn khuya. Thị lên giường định ngủ. Nhưng lại nhớ việc lạ lùng tối qua. Thị cười. Thị thấy không buồn ngủ, và thị cứ lẩn ra lẩn vào.

Khi Chí Phèo mở mắt thì trời đã sáng lâu. Mặt trời đã cao, và nắng bên ngoài chắc là rực rỡ. Cứ nghe chim riu rít bên ngoài đủ biết. Nhưng trong cái lều ẩm thấp vẫn chỉ hơi tờ mờ. ở đây người ta thấy chiếu lúc xế trưa và gặp đêm thì bên ngoài vẫn sáng. Chưa bao giờ Chí Phèo nhận thấy thế bởi chưa bao giờ hết say.

Nhưng bây giờ thì hấn tỉnh. Hấn bâng khuâng như tỉnh dậy, hấn thấy miệng hấn đắng, lòng mơ hồ buồn. Người thì bủn rủn, chân tay không buồn

nhắc, hay là đói rượu, hấn hơi rùng mình. Ruột gan lại nôn nao lên một tý. Hấn sợ rượu cũng như người ốm thường sợ cơm. Tiếng chim hót ngoài kia vui vẻ quá! Có tiếng nói của những người đi chợ. Anh thuy ền chài gõ mái chèo đuổi cá. Những tiếng quen thuộc ấy hôm nào chả có. Nhưng hôm nay hấn mới nghe thấy... Chao ôi là bu ền!

-- Vải hôm nay bán mấy?

-- Kém ba xu dì ạ!

-- Thế thì còn ăn thua gì!

-- Cỡ kéo co mới được một tấm năm xu

-- Thật thế đấy. Nhưng chẳng lẽ rằng lại chơi.

Chí Phèo đoán chắc rằng một người đàn bà hỏi một người đàn bà khác đi bán vải ở Nam Định về Hấn nao nao bu ền, là vì mẩu chuyện ấy nhắc cho hấn một cái gì rất xa xôi. Hình như có một thời hấn đã ao ước có một gia đình nho nhỏ. Ch ồng cuộc mưu sinh c ậy thuê, vợ dệt vải, chúng bỏ lại một con lợn nuôi để làm vốn liếng. Khá giả thì mua dăm ba sào ruộng làm.

Tỉnh dậy hấn thấy già mà còn cô độc. Bu ền thay cho đời! Có lý nào như thế được? Hấn đã già rồi hay sao? Ngoài bốn mươi tuổi đầu... Dầu sao, đó không phải tuổi mà người ta mới bắt đầu sửa soạn. Hấn đã tới cái dốc bên kia của đời. Ở những người như hấn, chịu đựng biết bao nhiêu là chất độc, đầy đọa cực nhọc mà chưa bao giờ ốm, một trận ốm có thể gọi là dấu hiệu báo rằng cơ thể đã hư hỏng nhĩ ều; nó là một cơn mưa gió cuối thu cho biết trời gió rét, nay mùa đông đã đến. Chí Phèo hình như đã trông trước thấy tuổi già của hấn, đói rét ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau.

Cũng may thị Nở vào. Nếu thị không vào, cứ để hấn vẫn vợ suy nghĩ mãi, thì đến khóc được mất. Thị vào cấp một cái rỗ, trong có một n ồi gì đầy vung. Đó là một n ồi cháo hành còn nóng nguyên. Là vì lúc còn đêm, thị trần trọc một lát, thị bỗng nhiên nghĩ rằng: cái thằng li ều lĩnh ấy kể ra thì đáng thương, còn gì đáng thương bằng đau ốm mà năm càng queo một mình. Giá thử đêm qua không có thị thì hấn chết. Thị kiêu ngạo vì đã cứu sống một người. Thị thấy như yêu hấn: đó là một cái lòng yêu của một người làm ơn. Nhưng cũng có cả lòng yêu của một người chịu ơn. Một người như thị Nở càng không quên được. Cho nên thị nghĩ: mình bỏ hấn lúc này thì

cũng bạc. Dầu sao cũng đã ăn nằm với nhau ! ăn nằm với nhau như "vợ chồng". Tiếng "vợ chồng", thấy ngược ngược mà thính thích. đó vẫn là đi đâu mong muốn âm thầm của con người khổ nạn ấy chẳng ! Hay sự khoái lạc của xác thịt đã làm nổi dậy những tính tình mà thị chưa bao giờ biết?

Chỉ biết rằng thị muốn gặp Chí Phèo, gặp hắn mà nhắc lại chuyện đêm qua thì chắc buồn cười lắm. Gớm ! Sao lại có thứ người đâu mà lì quá thế ! Người ta ngửi thấy mà dám xán lặn ngay vào, nó chẳng ngang ngược mà người ta kêu bé, nó lại làm to hơn. Mà kể thì cũng ngu ngờ. Cái thằng trời đánh không chết ấy, nó còn sợ ai mà hòng kêu. Nhưng mà đáng kiếp. Thở trận ấy thật là phải biết. Cứ gọi hôm nay nhọc đừ. Phải cho hắn ăn tí gì mới được. đang ốm thế thì chỉ ăn cháo hành. Ra được mồi thì là nhẹ nhõm người ngay đó mà... Thế là vừa sáng thì đã chạy đi tìm gạo. Hành thì nhà thị may lại còn. Thị nấu bỏ vào cái rổ, mang ra cho Chí Phèo.

Thằng này rất ngạc nhiên. Hết ngạc nhiên thì hắn thấy mắt mình ướt ướt. Bởi vì lần này là lần thứ nhất hắn được một người đàn bà cho. Xưa nay, nào hắn có thấy ai tự nhiên cho cái gì. Hắn vẫn phải dọa nạt hay là giật cướp. Hắn phải làm gì cho người ta sợ. Hắn nhìn bát cháo bốc khói mà bâng khuâng. Thị Nở thì chỉ nhìn trộm hắn, rồi lại toe toét cười. Trông thị thế mà có duyên. Tình yêu làm cho có duyên. Hắn thấy vừa vui vừa buồn. Và một cái gì nữa, giống như ăn năn. Cũng có thể như thế lắm. Người ta hay hối hận về tội ác khi không đủ sức mà ác nữa. Thị Nở giục hắn ăn nóng. Hắn cầm lấy bát cháo đưa lên miệng. Trời ơi cháo mới thơm làm sao! Chỉ khói xông vào mũi cũng đủ làm người nhẹ nhõm. Hắn húp một húp và nhận ra rằng: những người suốt đời không ăn cháo hành không biết rằng cháo ăn rất ngon. Nhưng tại sao lại mãi đến bây giờ hắn mới nếm vị mùi cháo.

Hắn tự hỏi rồi lại tự trả lời: vì có ai nấu cháo cho ăn đâu? Mà còn ai nấu cho mà ăn nữa! Đời hắn chưa bao giờ được săn sóc bởi một tay "đàn bà". Hắn nhớ đến "bà ta", cái con quỷ cái hay bắt hắn bóp chân mà lại bóp lên trên, trên nữa, nó chỉ nghĩ đến sao cho thỏa nó chứ có yêu hắn đâu. Hồi ấy hắn hai mươi. Hai mươi tuổi, người ta không là đá, nhưng cũng không toàn là xác thịt. Người ta không thích cái gì người ta khinh. Và lại bị một con đàn bà gọi đến nhà mà bóp chân! Hắn thấy nhục hơn là thích, huống hời lại sợ. Quả thật, từ khi biết rằng con vợ chủ sai hắn làm một việc không

chính đáng, hắn vừa làm vừa run. Không làm thì không được: mọi việc trong nhà, quy ền đàn bà. Chứ hắn, hắn có lòng nào đâu. Đến nỗi người đàn bà phát cáu. Bà thấy xa xôi không được, phải làm đến nơi. Bà bảo hắn rằng: "Mày thực thà quá! Con trai gì hai mươi tuổi mà đã như ông già". Hắn vẫn giả vờ không hiểu. Bà lẳng lơ bảo: "Chả nhẽ tao gọi mày vào chỉ để bóp chân thế này thôi ư?..." và thấy hắn giùng giàng bà mắng xơi xơi vào mặt. Hắn chỉ thấy nhục, chứ yêu đương gì. Không, hắn chưa được một người đàn bà nào yêu cả. Vì thế mà bát cháo hành của thị Nở làm hắn suy nghĩ nhiều. Hắn có thể tìm bạn được, sao lại chỉ gây kẻ thù?

Bát cháo húp xong rồi, thị Nở đỡ lấy bát cháo và múc thêm bát nữa. Hắn thấy mình đầm bao nhiêu mồ hôi. Mồ hôi chảy ra trên đầu, trên mặt, những giọt to như giọt nước. Hắn đưa tay áo quệt ngang một cái, quệt mũi, cười rồi lại ăn. Hắn càng ăn, mồ hôi lại càng nhiều. Thị Nở nhìn hắn, lắc đầu thương hại. Hắn thấy lòng thành trẻ con. Hắn muốn làm nũng với thị như với mẹ. Ôi sao mà hắn hiền, ai dám bảo đó là thằng Chí Phèo vẫn đập đầu, rạch mặt mà đâm chém người? Đó là cái bản tính của hắn, ngày thường bị lấp đi. Hay trận ốm thay đổi hẳn về sinh lý, cũng thay đổi cả tâm lý nữa. Những người yếu đuối vẫn hay hiền lành. Muốn ác, phải là kẻ mạnh. Hắn đâu còn mạnh nữa. Và có lúc hắn ngẫm mình mà lo. Xưa nay hắn chỉ sống bằng giật cướp và dọa nạt. Nếu không còn sức mà giật cướp, dọa nạt nữa thì sao? Đã đành, hắn chỉ mạnh vì liều. Nhưng hắn mơ hồ thấy rằng sẽ có một lúc mà người ta không thể liều được nữa. Bấy giờ mới nguy! Trời ơi! Hắn thêm lương thiện, hắn muốn làm hòa với mọi người biết bao! Thị Nở sẽ mở đường cho hắn. Thị có thể sống yên ổn với hắn thì sao người khác lại không thể được. Họ sẽ lại nhận hắn vào cái xã hội bằng phẳng, thân thiện của những người lương thiện... Hắn băn khoăn nhìn thị Nở, như thăm dò. Thị vẫn im lặng, cười tin cẩn, hắn thấy tự nhiên nhẹ người. Hắn bảo thị:

-- Giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ?

Thị không đáp, nhưng cái mũi đỏ của thị như càng bạnh ra. Hắn thấy thế cũng không có gì là xấu. Bằng một cái giọng nói và một vẻ mặt rất phong tình theo ý hắn, hắn bảo thị:

-- Hay là mình sang đây ở với tớ một nhà cho vui.

Thị lườm hắn. Một người thật xấu khi yêu cũng lườm. Hắn thích chí khanh khách cười. Lúc tỉnh táo, hắn cười nghe thật hiên. Thị Nở lấy làm bằng lòng lắm. Bấy giờ thì mấy bát cháo ý chừng đã ngấm. Hắn thấy lòng rất vui. Hắn bẹo thị Nở một cái làm thị giẫy nảy người lên. Và hắn cười, hắn lại bảo:

-- Đàng ấy còn nhớ gì hôm qua không?

Thị phát khẽ hắn một cái, làm cái vẻ không ưa đùa. Sao mà e lệ thế. Xấu mà e lệ thì cũng đáng yêu. Hắn cười ngất, và muốn làm thị thẹn thùng hơn nữa, hắn véo thị một cái thật đau vào đùi. Lần này thì không những thị nảy người. Thị kêu lên chơe chơé. Thị nắm cổ hắn mà giúi xuống. Chúng tỏ tình với nhau, không cần đến những cái hôn. Ai lại hôn, khi có những cái môi nức nẻ như bờ ruộng vào kỳ đại hạn và cái mặt rạch ngang dọc như mặt thớt. Và lại, có những cách âu yếm bình dân hơn, chúng cấu véo hoặc phát nhau... thiết thực biết mấy...

Chúng sẽ làm thành một cặp rất xứng đôi. Chúng cũng nhận thấy thế, và nhất định lấy nhau. Như thế năm ngày chẵn, thị ở nhà hắn cả ngày lẫn đêm, trừ những lúc đi kiếm ti hiên. Hắn không còn kinh rượu nhưng cố uống cho thật ít. Để cho khỏi tổn ti hiên, nhưng nhất là để tỉnh táo mà yêu nhau. Đàn bà không có men như rượu, nhưng cũng làm người say. Và hắn say thị lắm. Nhưng thị lại là người dở hơi. Đến hôm thứ sáu, thì thị bỗng nhớ rằng thị có một người cô ở đời. Người cô ấy nội ngày nay sẽ về Thị nghĩ bụng: hãy đừng yêu, để hỏi cô thị đã.

Thấy thị hỏi, bà già kia bật cười. Bà tưởng cháu bà nói đùa. Nhưng chợt nhớ ra rằng cháu bà vốn dở hơi. Bà bỗng trở nên hoảng hốt. Bà nhục cho ông cha nhà bà. Cũng có lẽ bà tủi thân bà. Bà nghĩ đến cái đời dài đằng đặc của bà, không có chồng. Bà thấy chua xót lắm. Bà uất ức, uất ức với ai không biết. Nhưng rồi để cái uất ức ngay lên cháu bà ! Người đàn bà đức hạnh thấy cháu bà sao mà đi thế ! Thật đốn mạt. Ngoài ba mươi tuổi mà chưa trót đời. Ngoài ba mươi tuổi... ai lại còn đi lấy chồng. Ai đời lại còn đi lấy chồng ! à ! mà có lấy thì lấy ai chứ?... Đàn ông đã chết hết cả rồi hay sao, mà lại đâm đầu đi lấy một thằng không cha. Ai lại đi lấy thằng chỉ có một t ghề là rạch mặt ra ăn vạ. Trời ơi ! Nhục nhã ơi là nhục nhã ! Hỡi ông cha nhà bà ! Bà gào lên như con mẹ đại. Bà xỉa xói vào mặt cái con cháu gái ba mươi tuổi mà chưa trót đời. Bà bảo phất nó:

-- Đã nhìn được đến bằng này tuổi thì nhìn hẩn, ai lại đi lấy thằng Chí Phèo !

Thị nghe thấy thế mà lộn ruột. Nhưng thị biết cãi bà làm sao. Con người ấy có quyền nói thế, bởi con người ấy năm mươi tuổi rồi còn ai lấy chông. Thị biết cãi làm sao. Mà không cãi được thì giận dữ nổi lên đùng đùng. Thị tức lắm ! Thị tức lắm ! Thị cần đỡ cái tức ấy lên một người. Thị lon ton chạy sang nhà nhân ngãi. Thị thấy hẩn đang uống rượu, và vừa uống vừa lăm bằm chửi thị về nhà lâu. Hẩn không quen đợi; bởi phải đợi, hẩn lại lôi rượu và uống cho đỡ buồn. Uống vào thì phải chửi, quen lắm rồi ! Nhưng chửi thị? Thị điên lên mất ! Thị dẫm chân xuống đất, rồi lại nhảy cẫng lên như thượng đế chông. Hẩn thú vị quá, lắc lư cái đầu cười. Lại còn cười ! Nó nhạo thị, trời ơi ! Thị điên lên mất. Trời ơi là trời ! Thị chống hai tay vào háng, vênh vênh cái mặt, và đón cái môi vĩ đại lên, trút vào mặt hẩn tất cả lời bà cô. Hẩn nghĩ ngợi một tí rồi hình như hiểu. Hẩn bỗng nhiên ngăn người. Thoáng một cái, hẩn lại như hít hít thấy nỡ cháo hành. Hẩn cứ ngỡ ngỡ ngăn mặt, không nói gì. Thị trút xong giận rồi. Cái mũi đỏ của thị dị xuống rồi lại bạnh ra. Thị hả hê lắm. Thị ngoay ngoáy cái miệng đít ra về Hẩn sừng sốt, đứng lên gọi lại. Ai mà thêm lại ! Còn muốn lôi thôi gì? Hẩn đuổi theo thị nắm lấy tay. Thị gạt ra, lại giúi thêm cho một cái. Hẩn lăn khèo xuống sân. Đã lăn ra thì hẩn phải kêu: bao giờ chả thế. Hẩn nhặt một hòn gạch vỡ, toan đập đầu. Nhưng hình như hẩn chưa thật say. Vì hẩn nghĩ đập đầu ở đây chỉ thiệt: đập đầu ở đây để mà nằm ăn và ai? Hẩn tự phải đến cái nhà con đĩ Nở kia. Đến để đâm chết cả nhà nó, đâm chết cái con khộm già nhà nó. Nếu không đâm được, lúc ấy hãy đập đầu kêu làng. Muốn đập đầu, phải uống thật say. Không có rượu, lấy gì làm cho máu nó chảy? Phải uống thêm chai nữa. Và hẩn uống. Nhưng tức quá, càng uống càng tỉnh ra. Tỉnh ra, chao ơi buồn ! Hơi rượu không sạch sụa. Hẩn cứ thoang thoảng thấy hơi cháo hành. Hẩn ôm mặt khóc rưng rức. Rồi lại uống. Hẩn ra đi với một con dao ở thắt lưng. Hẩn lảm nhảm: "Tao phải đâm chết nó!" Nhưng hẩn lại cứ thẳng đường mà đi. Cái gì đã làm hẩn quên rẽ vào nhà thị Nở? Những thằng điên và những thằng say rượu không bao giờ làm những cái mà lúc đi chúng định làm.

Trời nắng lắm, nên đường vắng. Hẩn cứ đi, cứ chửi và dọa giết "nó", và cứ đi. Bây giờ đến ngõ nhà cụ Bá. Hẩn xông xông đi vào. Cả nhà đi làm đùng vắng, chỉ có mình cụ Bá đang nằm nghỉ trưa? Nghe hẩn, cụ thấy bực mình

quá ! Chính thật thì cụ đã đang bực mình. Bởi cụ thấy đầu hơi nhức. Cụ đang muốn có một bàn tay man mát xoa cái đầu. Cũng có lẽ, cụ chỉ muốn bà Tư đừng đi lâu quá thế, không biết rằng đi đâu? Sao bà ấy còn trẻ quá! Gần bốn mươi rồi mà trông còn phây phây. Còn phây phây quá đi nữa! Cụ năm nay đã ngoài sáu mươi. Già yếu quá, nghĩ mà chua xót. Già thế thì bà ấy chỉ cũng già cho xong. Bà ấy lại cứ trẻ, cứ phây phây, cứ đẹp như mới ngoài hai mươi tuổi, mà sao đa tình. Nhìn thì thích nhưng mà tưng tức lạ. Khác gì nhai miếng thịt bò lứt xứt khi rụng gân hết răng. Mắt bà, miệng bà có duyên, nhưng trông dĩ lắm. Hơi một tí là cười toe toét, tí cả mắt lại, cái má thì hây hây. Mà thấy ghét những thằng trai trẻ, giá làm con bà không đáng, mà thấy đâu cũng đùa. Chúng đùa nhạt như nước ốc, chỉ được cái thô tục, mà gặp ai đâu cũng cười! Chẳng nghĩ đến địa vị cả, người đâu mà vô tâm ! Tức lạ ! Cụ chỉ muốn cho tất cả những thằng trai trẻ đi ở tù... Những lúc như thế, thì một người dẫu khôn ngoan cũng không bình tĩnh được. Nhất là khi trông thấy một thằng chỉ đến vòi tiền uống rượu như Chí Phèo. Tuy vậy, cụ cũng móc sẵn năm hào. Thà móc sẵn để tổng nó đi cho chóng. Nhưng móc rồi, cụ cũng phải quát một câu cho nhẹ người:

-- Chí Phèo đây hở? Lè bè vừa chứ tôi không phải là cái kho.

Rồi ném bẹt năm hào xuống đất, cụ bảo hẳn:

-- Cần lấy mà cút đi cho rảnh. Rồi làm mà ăn chứ cứ báo người ta mãi à?

Hắn trợn mắt chỉ tay vào mặt cụ:

-- Tao không đến đây xin năm hào !

Thấy hẳn toan làm dữ cụ đành dịu giọng:

-- Thôi cần lấy vậy, tôi không còn hơn.

Hắn vênh cái mặt lên, rất kiêu ngạo:

-- Tao đã bảo không đòi tiền.

-- Giỏi! Hôm nay mới thấy anh không đòi tiền. Thế anh cần gì?

Hắn đồng dục:

-- Tao muốn làm người lương thiện !

Bá Kiến cười ha hả:

-- Tưởng gì! Tôi chỉ cần anh lương thiện cho thiên hạ nhờ.

Hắn lắc đầu:

-- Không được! Ai cho tao lương thiện? Làm thế nào cho mất được những vết mảnh chai trên mặt này? Tao không thể là người lương thiện nữa. Biết không! Chỉ có một cách... biết không! Chỉ có một cách là... cái này biết không!

Hắn rút dao ra, xông vào. Bá Kiến ngửi nhòm dậy, Chí Phèo đã văng dao tới rồi. Bá Kiến chỉ kịp kêu một tiếng. Chí Phèo vừa chém túi bụi vừa kêu làng thật to. Hắn kêu làng, không bao giờ người ta vội đến. Bởi thế khi người ta đến thì hắn cũng đang giẫy đành đạch ở giữa bao nhiêu là máu tươi. Mắt hắn trợn ngược. Mồm hắn ngáp ngáp, muốn nói nhưng không ra tiếng. Ở cổ hắn, thỉnh thoảng máu vẫn còn ứ ra.

Cả làng Vũ Đại nhao lên. Họ bàn tán rất nhiều về vụ án không ngờ ấy. Có nhiều kẻ mừng thầm, không thiếu kẻ mừng ra mặt! Có người nói xa xôi: "Trời có mắt đấy, anh em ạ!" Người khác thì nói toạc: "Thằng nào chứ hai thằng ấy chết thì không ai tiếc! Rõ thật bọn chúng nó giết nhau, nào có cần phải đến tay người khác đâu". Mừng nhất là bọn kỳ hào ở trong làng. Họ tuôn đến để hỏi thăm, nhưng chính là để nhìn lý Cường bằng những con mắt thỏa mãn và khiêu khích. Đội Tảo, không cần kín đáo, nói toang toang ngay ngoài chợ, trước mặt bao người: "Thằng bố chết, thằng con lớp này không khỏi người ta cho ăn bần". Ai chả hiểu "người ta" đó là chính ông. Bọn đàn em thì bàn nhỏ: "Thằng mọt già ấy chết, anh mình nên ăn mừng". Những người biết đi đầu thì hay ngờ vực, họ chép miệng nói: "Tre già măng mọc, thằng ấy chết, còn thằng khác, chúng mình cũng chẳng lợi tí gì đâu..."

Bà cô thị Nở chỉ vào tận mặt cháu mà đay nghiến:

-- Phúc đời nhà mày, con né! Chả ôm lấy ông Chí Phèo.

Thị cười và nói lảng:

-- Hôm qua làm biên bản, lý Cường nghe đâu đã tốn gần một trăm. Thiệt người lại thiệt của.

Nhưng thị lại nghĩ thầm:

-- Sao có lúc nó hiền như đất.

Và nhớ lại những lúc ăn nằm với hắn, thị nhìn trộm bà cô rồi nhìn nhanh xuống bụng:

-- Nói đại, nếu mình chữa, bây giờ hẵn chết r ồi, thì làm ăn thế nào?
Đột nhiên thị thấy thoáng hiện ra một cái lò gạch cũ bỏ không, xa nhà cửa
và vắng người lại qua...

Nam Cao, Tháng 2-1941

Thư viện Cây Tre: <http://www.nchess.com/bamboolib/>



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỞI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

Table of Contents

Lời nói đầu .

1

2